

Bản án số: 07/2024/HS-PT

Ngày 15 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

Các Thẩm phán: Ông Hà Văn Chương và ông Ma Ngọc Trung.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:**
Bà Đậu Thị Tuyết Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang xét xử lưu động phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Hoàng Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 164/2023/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hoàng Ngọc T**, sinh ngày 26/7/1981 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông Hoàng Ngọc Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Nguyễn Thị T và có 02 con (con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không. *Có mặt.*

- **Bị hại:** Anh **Nhâm Văn C**, sinh năm 1983; Nơi thường trú: Số A, đường N, phường M, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 17/9/2023, bị cáo Hoàng Ngọc T đến quán sửa xe máy của anh Bùi Văn T2 (cùng thôn T) để uống nước với Khương Thế A. Khoảng 08 giờ cùng ngày có Nhâm Văn C đến quán anh T2 cùng ngồi uống nước với T và Thế A. Quá trình ngồi uống nước nói chuyện, C nói với T về việc T nợ tiền C chưa trả nhưng T không nói gì mà ngồi đánh cờ tướng trên điện thoại di động, C bực tức

đứng dậy, tay phải cầm ống điều bằng thân cây tre dài 67cm, đường kính 06cm đập 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vai trái của T. Thấy vậy, T đứng dậy đi lại của quán cầm con dao phay dài 44cm, chuôi bằng gỗ dài 14cm, bản lưỡi dao bằng kim loại dài 32cm để đánh lại C nhưng T2 và Thế A can ngăn nên T bỏ lại dao và đi về nhà. C nhặt dao T bỏ lại để đuổi theo và đánh T thì T chạy vào nhà cầm 01 con dao quắm dài 87cm, chuôi dao bằng kim loại dài 60cm, đường kính 2,5cm, bản lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm bằng tay trái ra cổng đứng đối diện với C chém 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới về phía người của C, C giơ tay phải cầm dao lên đỡ thì T chém trúng dao, T tiếp tục cầm dao bằng hai tay chém phát thứ hai theo hướng từ trên xuống về phía người C thì C vung tay phải cầm dao lên đỡ thì trúng vào bàn tay phải. C lùi lại ném con dao trúng phần đùi chân trái của T và bỏ chạy lại quán sửa xe của T2, sự việc kết thúc.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 233 ngày 06/10/2023 của Trung Tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang đối với Nhâm Đức C, kết luận:

1. Các kết quả chính: Vết thương ngón 1 như mô tả sẽ để lại sẹo có kích thước tương ứng 1%. Vết thương ngón II như mô tả 2%. Gãy xương đốt 1 ngón II: 2%

2. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nhâm Đức C tại thời điểm giám định là 05%. Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 164/2023/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

- Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Ngọc T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/12/2023).

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự 2015. Buộc bị cáo Hoàng Ngọc T phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Nhâm Văn C, số tiền 20.512.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/01/2024, bị cáo Hoàng Ngọc T có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị tuyên bị cáo vô tội và không phải bồi thường thiệt hại cho bị hại vì hành vi của bị cáo là hành vi phòng vệ chính đáng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo thừa nhận việc bị cáo dùng dao chém 02 phát vào người bị hại, trong đó phát thứ hai chém trúng vào bàn tay phải của bị hại đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Tuy nhiên bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo là phòng vệ chính đáng, bị cáo không có lỗi gì và không nhất trí bồi thường cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Đảm bảo đúng pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ trong hạn luật định.

Về nội dung kháng cáo:

- Về phần trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc T 06 tháng tù cho hưởng án treo là đúng người, đúng tội, tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo. Không oan.

- Về phần trách nhiệm dân sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và thiệt hại thực tế của bị hại, xem xét, đánh giá các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nội dung của vụ án để chia phần lỗi giữa bị cáo và bị hại, từ đó xác định mức bồi thường thiệt hại mà bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 20.512.000 đồng là phù hợp pháp luật

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được chứng cứ mới chứng minh cho nội dung kháng cáo của mình, do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Ngọc T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 164/2023/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện S về phần hình phạt của bị cáo và phần trách nhiệm dân sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị hại không có ý kiến tham gia tranh luận.

Bị cáo có ý kiến: Hành vi của bị cáo là phòng vệ chính đáng, bị cáo không có lỗi gì nên không phạm tội Cố ý gây thương tích và không nhất trí bồi thường cho bị hại.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo đúng quy định của pháp luật để tuyên bị cáo vô tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 17/9/2023, tại thôn A, xã Đ, huyện S, do có mâu thuẫn về việc vay nợ tiền, Nhân Văn C cầm ống điều bằng thân cây tre dài 67cm, đường kính 06cm đập 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vai trái của bị cáo Hoàng Ngọc T. Sau đó bị cáo Hoàng Ngọc T có hành vi cầm 01 con dao quắm dài 87cm, chuôi dao bằng kim loại dài 60cm, đường kính 2,5cm, bản lưỡi dao bằng kim loại dài 27cm (là hung khí nguy hiểm) bằng tay trái chém 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới về phía người của C, C giờ tay phải cầm dao lên đỡ thì bị cáo T chém trúng dao,

bị cáo T tiếp tục cầm dao bằng hai tay chém phát thứ hai theo hướng từ trên xuống về phía người C thì C vùng tay phải cầm dao lên đỡ thì trúng vào bàn tay phải của C gây thương tích. Hậu quả anh Nhâm Văn C bị tổn hại 05% sức khỏe.

[3]. Xét kháng cáo bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục kháng cáo kêu oan, đề nghị cấp phúc thẩm tuyên bị cáo không phạm tội cố ý gây thương tích và không phải bồi thường cho anh Nhâm Văn C vì bị cáo cho rằng hành vi gây thương tích cho anh C của bị cáo là hành vi phòng vệ chính đáng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này Nhâm Văn C là người gây sự và dùng ông điều đánh bị cáo trước và khi bị cáo dùng dao đánh lại, được mọi người can ngăn, bị cáo đã vút dao lại, đi về nhà thì Nhâm Văn C lại là người cầm chính con dao bị cáo vút lại để đuổi theo bị cáo. Tuy nhiên theo diễn biến vụ việc được File vi deo có tên 1694913332936-820000-allday.mp4 ghi lại (có bản ảnh giám định được thể hiện từ bút lục từ số 90 đến số 98) thể hiện: Khi bị cáo đi đến cổng nhà bị cáo thì Nhâm Văn C còn ở khoảng cách khá xa với bị cáo; khi đến cổng nhà bị cáo, thấy bị cáo đã vào nhà, Nhâm Văn C đã cầm dao quay lại; lúc này bị cáo lại là người cầm dao quắm lấy được trong nhà bị cáo, đuổi theo Nhâm Văn C tấn công và gây thương tích cho anh C.

Như vậy trong tình huống này, anh C chưa có hành vi xâm hại bị cáo và bị cáo vẫn có điều kiện để lựa chọn biện pháp an toàn khác (vào nhà và đóng cửa lại thì sẽ không có sự việc gì xảy ra) nhưng bị cáo lại chọn cách cầm dao đuổi theo, tấn công và gây thương tích cho anh C, do vậy yêu cầu kháng cáo của bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo là hành vi phòng vệ chính đáng là không có cơ sở chấp nhận. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về phân trách nhiệm dân sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xem xét các khoản thiệt hại thực tế cần được chấp nhận và chia phần lỗi giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 20.512.000đ đồng là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình được thêm tình tiết mới chứng minh cho nội dung kháng cáo của mình nên cần giữ nguyên phần hình phạt và phân trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Hoàng Ngọc T; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 164/2023/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang về phân hình phạt và phân trách nhiệm dân sự như sau:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Ngọc T **06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách 01 (một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/12/2023).

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự 2015. Buộc bị cáo Hoàng Ngọc T phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Nhâm Văn C, số tiền 20.512.000đ (*Hai mươi triệu, năm trăm mười hai nghìn đồng*).

2. Về án phí: Bị cáo Hoàng Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 15/3/2024./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh TQ;
- TAND huyện S, tỉnh TQ;
- VKSND huyện S, tỉnh TQ;
- Công an huyện S, tỉnh TQ;
- Chi cục THADS huyện S;
- Bị cáo, bị hại;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Tuấn Vinh